

Số: 111/2022/QĐST- HNGĐ

TP, Yên Bái, ngày 25 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 239/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Thôn 0x V, xã Ph, huyện L, tỉnh Yên Bái

Bị đơn: Anh Cao Văn D, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Tổ 0x, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 69; 71; 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/ 2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị H và anh Cao Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con: Giao cho chị Trần Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Cao Việt L, sinh ngày 0x-1x-20xx (bị khuyết tật) cho đến khi có sự thay đổi và cháu Cao Trần Bảo Ng, sinh ngày 0x-x-20xx cho đến khi cháu Ng đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi. Anh Cao Văn D không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Trần Thị H phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0000432 ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Chị Trần Thị H được trả lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), anh Cao Văn D không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 - Luật thi hành án dân sự./*

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái;
- VKSND thành phố YB;
- Chi cục THADS thành phố Yên Bái;
- Các đương sự;
- UBND P. Yên Ninh, TP Yên Bái;
(ĐKKH 04-10-2007);
- Lưu hồ sơ vụ án, TA,KT.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Độ